

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẶC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 25 - 7 - 2022

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Lê Thị Ngọc

Ông: Lê Hữu Đại

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST- HNGĐ, ngày 20 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn H - Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Thôn M, xã M T, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Chị Phạm Thị H - Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn M, xã M T, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa anh H và chị H đều vắng mặt. Anh H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, chị H vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Phạm Văn H trình bày: Anh và chị Phạm Thị H tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 10/11/2004 tại UBND xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi cưới vợ chồng sống cùng nhau ở thôn Mông, xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không thống nhất cách làm ăn cư xử trong gia đình, bất đồng

quan điểm sống nên trong cuộc sống thường xuyên xảy ra cãi vã. Kể từ tháng 2 năm 2019 đến nay, chị H đã bỏ nhà đi khỏi địa phương tại thôn Mống, xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc không thông báo cho anh và hai bên gia đình nội, ngoại biết là chị H đi đâu làm gì. Anh đã tìm kiếm chị H khắp nơi mà không có kết quả, không ai biết chị H đi đâu, ở đâu và làm gì. Đến tháng 11/2021 anh đã làm đơn đề nghị Tòa án đăng tin tìm kiếm chị H trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay cũng không rõ tin tức của chị H. Ngày 25/3/2022 Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc đã mở phiên họp và có quyết định tuyên bố chị Phạm Thị H mất tích. Đến thời điểm hiện tại anh cũng vẫn không có tin tức gì của chị H. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phạm Thị H.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh và chị H có 02 con chung là cháu Phạm Thị X - SN 10/03/2000 và cháu Phạm Hồng M - Sinh ngày 29/4/2004. Đến thời điểm hiện tại hai cháu Xuyên và Minh đã đến tuổi trưởng thành, khỏe mạnh bình thường, tự lao động nuôi sống bản thân nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập chị H đến Tòa án làm việc nhiều lần nhưng chị H không có mặt, vì chị H hiện đã mất tích. Vì vậy không có lời khai của chị H và không thể tiến hành việc hòa giải giữa các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị H có hộ khẩu thường trú tại Thôn M, xã M T, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa nên việc anh Phạm Văn H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc giải quyết việc ly hôn là đúng với quy định tại Khoản 1 Điều 28; Điều 37 và Điều 39 BLTTDS.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho chị Phạm Thị H nhưng chị H đã mất tích. Vì vậy không có bản tự khai và không tiến hành tổ chức phiên hòa giải giữa anh H và chị H được thuộc trường hợp không thể tiến hành phiên hòa giải theo khoản 1 điều 207 Bộ luật TTDS.

Toà án cũng đã triệu tập hợp lệ chị H lần thứ hai đến Tòa án để tham gia phiên toà nhưng do chị Phạm Thị H đã bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc tuyên bố mất tích nên cần áp dụng khoản 3 điều 228 Bộ luật TTDS để xét xử vắng mặt chị H là đúng với quy định của pháp luật.

Anh Phạm Văn H đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228 BLTTDS, Toà án xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung:

- Về hôn nhân: Anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn UBND xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa ngày 10/11/2004, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do không thống nhất cách làm ăn và cư xử trong gia đình. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Phạm Văn H cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Phạm Thị H.

Xét yêu cầu được ly hôn của anh H thấy rằng: Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần áp dụng điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh Phạm Văn H được ly hôn chị Phạm Thị H là phù hợp.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh H và chị H có 02 con chung là cháu Phạm Thị X - SN 10/03/2000 và cháu Phạm Hồng M - Sinh ngày 29/4/2004. Hiện tại hai cháu Xuyên và Minh đã đến tuổi trưởng thành, khỏe mạnh bình thường, tự lao động nuôi sống bản thân, ly hôn anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét. Dành quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác về tài sản chung cho hai bên đương sự.

[3] Về án phí: Anh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; 56; Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân. Xử cho anh Phạm Văn H được ly hôn chị Phạm Thị H.

2. Về con chung: Anh H và chị H có 02 con chung là cháu Phạm Thị X - SN 10/03/2000 và cháu Phạm Hồng M - Sinh ngày 29/4/2004. Do các con của anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị H đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Dành quyền khởi kiện về việc phân chia tài sản chung cho các bên đương sự bằng vụ kiện dân sự khác.

4. Về án phí: Anh Phạm Văn H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền anh đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, theo biên lai số AA/2021/0000148 ngày 19/5/2022. Anh H đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt anh H và chị H. Anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị H được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- UBND xã Mỹ Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Xuân Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Hữu Đại

Lê Thị Ngọc

Phạm Xuân Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Trung Thành

Hà Thị Hòa

Phạm Xuân Thành

